

Bàu Bàng, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp
6 tháng đầu năm 2022**

7/10
28/6/2022

Thực hiện Kế hoạch của Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng về việc chuẩn bị các nội dung cho kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng khóa III, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên cơ sở kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp 06 tháng đầu năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng báo cáo cụ thể như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH AN NINH CHÍNH TRỊ

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm ổn định.

II. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Tình hình tội phạm

1.1. Tội phạm về ma túy

Có thể nói tội phạm về ma túy là loại tệ nạn đáng quan tâm nhất hiện nay, vì thu hút một số thanh niên sa ngã vào con đường nghiện ngập ngày một tăng.

Hiện nay ở nước ta nói chung và ở huyện Bàu Bàng nói riêng, tệ nghiện hút, tiêm chích, mua bán trái phép chất ma túy đang diễn ra phức tạp, phương thức hoạt động và thủ đoạn tinh vi rất khó phát hiện và xử lý. Đây là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Công an huyện đã phát hiện và bắt giữ 20 vụ với 22 đối tượng mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đã khởi tố 20 vụ - 22 đối tượng.

1.2- Tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu

Xảy ra 26 vụ, bắt giữ 32 đối tượng, trong đó: Trộm cắp tài sản xảy ra 11 vụ, cướp tài sản 01 vụ, cướp giật tài sản 02 vụ, hủy hoại tài sản 05 vụ, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 04 vụ ... Qua đó đã khởi tố 14 vụ - 14 đối tượng.

Nguyên nhân xảy ra tội phạm là do: Dân nhập cư từ nơi khác đến địa bàn huyện Bàu Bàng để tạm trú ngày càng đông mà không có việc làm ổn định, thủ phạm lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại lấy trộm tài sản, thủ đoạn ở đây chủ yếu là trộm nóng xe mô tô...

1.3- Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội

Xảy ra 19 vụ, bắt giữ 32 tên. Trong đó gồm các tội: cố ý gây thương tích 09 vụ, đánh bạc 07 vụ. Đã làm rõ khởi tố: 12 vụ - 45 tên.

1.4. Tai nạn, tai nạn giao thông

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã xảy ra 32 vụ tai nạn giao thông. Thiệt hại: làm chết 15 người. Nguyên nhân chính là do lỗi chủ quan của người điều khiển phương tiện, ý thức chấp hành luật giao thông chưa nghiêm như: chạy nhanh không làm chủ tốc độ, lấn trái, bất cẩn khi băng qua đường, say rượu, tránh vượt không đảm bảo an toàn, chuyền hướng không quan sát...

Khi các vụ tai nạn giao thông xảy ra, Viện kiểm sát kết hợp với cơ quan điều tra, đội giao thông tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định mức độ lỗi của các bên, tiến hành phân loại, xử lý đúng quy định. Qua đó đã khởi tố 04 vụ - 04 tên, ra quyết định không khởi tố chuyển xử lý hành chính 12 vụ.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã thụ lý 255 vụ, việc (trong đó thụ lý mới 236 vụ, việc), trong đó số vụ tranh chấp về Hợp đồng dân sự là 89 vụ, số tranh chấp về quyền sở hữu và các quyền khác về tài sản 04 vụ, số vụ tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là 01 vụ, số vụ về tranh chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là 16 vụ, các vụ việc về ly hôn, tranh chấp về quyền nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, chia tài sản sau ly hôn..., về kinh doanh thương mại 11 vụ, lao động 05. Tòa án đã giải quyết được 185 vụ, trong đó chủ yếu là đình chỉ do nguyên đơn rút đơn (50 vụ) và công nhận thỏa thuận (113 vụ). Xét xử là 22 vụ (Có 02 phiên tòa rút kinh nghiệm).

Khiếu kiện hành chính trong năm 2022 không phát sinh.

3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

Không xảy ra.

III. VỀ CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG NGHIỆM VỤ

1. Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

- Công tác nắm, quản lý, xử lý tin báo tố giác tội phạm được Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng thực hiện thường xuyên, kịp thời. Hàng tháng, phối hợp với cơ quan điều tra phân loại, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo mọi tin báo, tố giác về tội phạm phải được xem xét xử lý đúng quy định của pháp luật.

- Tổng số tin báo, tố giác tội phạm đã thụ lý: Viện kiểm sát đã kiểm sát: 86 tố giác, tin báo (số cũ 07, số mới 77, phục hồi 02). Đã giải quyết 71 tin (*đạt 82,5%*), trong đó: Khởi tố 52 vụ, không khởi tố 14 vụ, tạm đình chỉ 03 tin, chuyển đi 02 tin.

- Còn lại: 15 tin đang điều tra xác minh, phân loại xử lý (*không có tin quá hạn*).

Trong năm, Viện kiểm sát phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Bàu Bàng tiến hành kiểm sát trực tiếp 07 xã, thị trấn¹ và 01 Đồn công an. Ban hành 01 kiến nghị đối với cơ quan cảnh sát điều tra về việc vi phạm thời hạn giao nhận hồ sơ tiếp nhận nguồn tin về tội phạm.

2. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố vụ án hình sự

2.1. Thực hành quyền công tố, quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn: Không phát sinh số liệu.

2.2. Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra vụ án hình sự

- Viện kiểm sát đã kiểm sát điều tra tổng số 85 vụ - 180 bị can² (*tăng 08 vụ giảm 33 bị can so với cùng kỳ*). Kết quả xử lý: 68 vụ - 145 bị can³ (*đạt 80%, giảm 5% so với cùng kỳ*). Còn đang tiếp tục điều tra 17 vụ - 35 bị can.

- Hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra: Tham gia hỏi cung 180 trường hợp; trực tiếp hỏi cung 62 trường hợp;

- Số vụ áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: 00 trong đó:

- Vi phạm pháp luật điển hình trong hoạt động tư pháp ở giai đoạn này (quá hạn điều tra, tạm giữ, tạm giam, bức cung, nhục hình...): 00.

- Xác định án trong điểm: 02 vụ - 02 bị can;
- Phiên tòa cải cách tư pháp 02 vụ;
- Phiên tòa trực tuyến: 01 vụ;
- Lãnh đạo xét xử 02 vụ;
- Số hóa hồ sơ 02 vụ;

Trong 06 tháng đầu năm 2022 đã ban hành 00 kiến nghị đối với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng.

2.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

- Án của Viện kiểm sát phải xử lý 66 vụ - 147 bị can⁴ (*tăng 01 vụ, giảm 31 bị can so với cùng kỳ năm trước*). Viện kiểm sát đã xử lý 64 vụ - 145 bị can⁵ (*đạt 97%, tăng 4% so với cùng kỳ*). Số án còn ở Viện kiểm sát chưa xử lý là 02 vụ - 02

¹ TT Lai Uyên, xã Hưng Hòa, xã Tân Hưng và Đồn Công an KCN.

² Cũ 26 vụ-84 bị can, mới 52 vụ -92 bị can, phục hồi 07 vụ - 04 bị can, tách 00 vụ, Nơi khác chuyển đến 00 vụ - 00 bị can.

³ Đề nghị truy tố 60 vụ - 140 bị can, chuyển nơi khác 02 vụ - 02 bị can, nhập vụ án 02 vụ - 01 bị can, đình chỉ 03 vụ 01 bị can (bị hại rút yêu cầu khởi tố 01 vụ - 01 bị can, 02 vụ hết thời hiệu truy cứu TNHS), tạm đình chỉ 01 vụ - 01 bị can (chưa bắt được bị can).

⁴ Cũ 02 vụ - 02 bị can, mới 60 vụ -140 bị can, phục hồi 01 vụ - 01 bị can, tinh chuyển về 01 vụ - 01 bị can, nhận ĐTBS: 01 vụ - 03 bị can; tách vụ: 01 vụ - 00 bị can.

⁵ Truy tố 61 vụ - 143 bị can (trong đó truy tố kỳ trước: 02 vụ -04 bị can), đình chỉ 01 vụ - 01 bị can (Bị hại rút yêu cầu khởi tố), tạm đình chỉ: 01 vụ- 01 bị can(bị can bỏ trốn), nhập vụ: 01 vụ - 00 bị can.

bị can. Trong năm Viện kiểm sát trả điều tra bổ sung 00 vụ - 00 bị can (chiếm 00%).

3. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

3.1. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm

- Kiểm sát xét xử: Tổng thụ lý 102 vụ - 261 bị cáo (mới 61 vụ - 143 bị cáo). Viện kiểm sát đã tham gia xét xử 43 vụ - 11 bị cáo. Đinh chỉ 00 vụ - 00 bị cáo. Tòa trả điều tra bổ sung 01 vụ - 03 bị cáo (bắt được bị can đang truy nã) (*chiếm 1,6%, trong đó có lỗi của cơ quan điều tra và Viện kiểm sát 00 vụ chiếm tỷ lệ 00%*)⁶. Trong thời gian báo cáo, đơn vị phối hợp với Tòa án huyện mở 02 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp.

Trong năm Viện kiểm sát không có kháng nghị. Tuy nhiên không có án bị hủy; Bị sửa 00 vụ, trong đó có 00 vụ không có lỗi của cấp sơ thẩm, 00 vụ Viện kiểm sát huyện báo cáo đề nghị Viện kiểm sát tỉnh kháng nghị.

Kiểm sát biên bản phiên tòa 43 vụ / 43 vụ.

Kiến nghị Tòa án: 01 kiến nghị về giao nhận trễ bản án.

4. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

4.1. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

a) Kiểm sát việc tạm giữ:

- Kiểm sát việc tạm giữ: 40 người (cũ 00 người; mới 40 người, khẩn cấp: 15 người, Quả tang: 19 người, truy nã: 06 người, đầu thú: 00 người).

- Số người bị tạm giữ chuyển nơi khác: 00 người

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 40 người, trong đó: Khởi tố chuyển tạm giam 32 người, khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 02, số truy nã chuyển tạm giam 06; Trả tự do khi VKS huỷ bỏ QĐ tạm giữ (theo k3 điều 86 BLTTHS): 00 người.

- Đang tạm giữ: 00 người;

b) Kiểm sát việc tạm giam

- Số cũ: 75 người;

- Số mới: 55 người (Trong đó: chuyển tạm giữ qua: 38 người, bắt bị can để tạm giam: 04 người; số bị kết án phạt tù tại ngoại bị bắt thi hành án: 13 người).

- Chuyển nơi khác đến: 03 người (Trong đó: chuyển giải quyết theo thẩm quyền: 03 người)

- Số người bị tạm giam chuyển nơi khác: 01 người (Trong đó: chuyển giải quyết theo thẩm quyền: 01 người)

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 34 người, trong đó: Số bị kết án tù tại ngoại bị bắt thi hành án chuyển trại giam, Phân trại QLPN: 00 người, Án có HLPL chờ chuyển trại giam 00 người; Án có HLPL đã chuyển trại giam, Phân trại

⁶ Tòa án trả điều tra bổ sung 01 vụ/ 03 vụ, trong đó: 01 vụ bắt được bị can truy nã, 00 vụ Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; có lỗi của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát 00 vụ, chiếm tỷ lệ 00% (bổ sung chứng cứ 00 vụ và vi phạm tố tụng 00 vụ).

QLPN: 29 người; Hủy bỏ biện pháp tạm giam áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 02 người; Hủy bỏ biện pháp tạm giam: 00 người (Đinh chỉ điều tra do bị hại rút đơn yêu cầu quy định tại khoản 2, Điều 155 BLTTHS); Thay đổi biện pháp ngăn chặn: 00 người. Tòa án trả tự do: 03 người, trong đó: Các hình phạt không phải là hình phạt tù 00 người (Phạt tiền), phạt tù bằng hoặc ngắn hơn thời hạn đã bị tạm giam 03 người.

- Chết trong kỳ thống kê: 00 người.

- Đang tạm giam: 98 người;

- Hoạt động kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam: Trong kỳ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng duy trì thường xuyên kiểm sát tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bàu Bàng. Kịp thời phát hiện các vi phạm để kiến nghị khắc phục vi phạm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã tiến hành kiểm sát trực tiếp Quý I tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bàu Bàng. Ban hành Kết luận có kiến nghị số 02/KL-VKS-BB ngày 11/3/2022 về vi phạm hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam. Tiến hành kiểm sát trực tiếp Quý II tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bàu Bàng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã ban hành Kiến nghị số 01/KN-VKS-BB ngày 17/02/2022 về việc Nhà tạm giữ Công an huyện Bàu Bàng có vi phạm về việc điều chuyển người bị tạm giam giữa các cơ sở giam giữ.

4.2. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự

- Thi hành án phạt tù:

+ Số cũ: 05 người;

+ Số mới: 73 người. Trong đó, nhận ủy thác: 02 người.

+ Ủy thác nơi khác ra Quyết định thi hành án: 05 người;

+ Số người đã thi hành: 68 người;

+ Số người đang thi hành: 05 người. Trong đó, hoãn thi hành án: 01 người;

- Thi hành án treo:

Tổng số 41 người (cũ 37, mới 03); nhận ủy thác: 01 người; Ủy thác đi nơi khác: 00 người; đã ra quyết định thi hành án 41 người; đã thi hành xong 04 người; còn lại 37 người; chưa ra quyết định thi hành án 00 người.

- Thi hành án cải tạo không giam giữ:

Tổng số 05 người (cũ 05, mới 00); nhận ủy thác: 00 người; Ủy thác đi nơi khác: 00 người; đã ra quyết định thi hành án 05 người; đã thi hành xong 04 người; còn lại 01 người; chưa ra quyết định thi hành án 00 người.

- Thi hành án phạt cấm cư trú, quản chế: 00.

- Hoạt động kiểm sát thi hành án hình sự: Trong kỳ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng kiểm sát chặt chẽ 100% các Quyết định thi hành án hình sự của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, thực hiện lập phiếu kiểm sát đối với các quyết định thi hành án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã tiến hành trực tiếp kiểm sát việc thi hành án hình sự tại Ủy ban nhân dân xã Trù Văn Thố, xã Long Nguyên, xã Tân Hưng và thị trấn Lai Uyên. Ban hành Kết luận có kiến nghị số 01/KL-VKS-BB ngày 22/4/2022, 02/KL-VKS-BB ngày 28/4/2022 đối với Ủy ban nhân dân xã Trù Văn Thố và Ủy ban nhân dân xã Long Nguyên.

5. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

5.1. Công tác kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu: Không phát sinh số liệu

5.2. Công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ án, vụ việc

a. Dân sự:

- Tổng thụ lý: 213 vụ (Án cũ: 122 vụ, án mới: 91 vụ). Trong đó: Tạm đình chỉ được phục hồi: 00 vụ.

- Toà án đã giải quyết: 71 vụ, trong đó:
 - + Xét xử: 11 vụ; (Trong đó có 01 phiên tòa rút kinh nghiệm)
 - * Phiên tòa rút kinh nghiệm: 01 vụ.
 - + Công nhận sự thỏa thuận: 23 vụ;
 - + Đinh chỉ: 25 vụ;
 - + Chuyển vụ án: 12 vụ.
 - + Nhập vụ án: 00 vụ.
 - + Số vụ kháng nghị phúc thẩm: 00 vụ.
 - + Kiến nghị dân sự: 01; 01 báo cáo kháng nghị phúc thẩm;
- Tồn: 142 vụ.

Tạm đình chỉ cuối kỳ thống kê 01 vụ (Có danh sách kèm theo)

b. Việc dân sự: Thụ lý: 03 việc (mới: 03).

Giải quyết: 03 việc (mở phiên họp: 03 việc ; đinh chỉ: 00 việc). Kiểm sát viên tham gia 00 việc

Số quyết định đã kiểm sát: 02 QĐ(đúng hạn: 02 QĐ, quá hạn 01 QĐ, không gửi cho Viện kiểm sát 00 QĐ)

Tồn: 00 việc.

c. Hôn nhân gia đình:

- Tổng thụ lý: 174 vụ (Án cũ: 29 vụ, án mới: 145 vụ). Trong đó: Tạm đình chỉ được phục hồi: 00 vụ.

- Toà án đã giải quyết: 114 vụ, trong đó:
 - + Xét xử: 11 vụ; (số vụ kiểm sát viên tham gia phiên tòa: 11 vụ)
 - + Công nhận sự thỏa thuận: 78 vụ;
 - + Đinh chỉ: 25 vụ;
 - + Tạm đình chỉ: 00 vụ
 - + Số vụ kháng nghị phúc thẩm: 00 vụ.
- Tồn: 60 vụ.

6. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

6.1. Công tác kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu

(Thụ lý kiểm sát việc trả lại 00 đơn khởi kiện, đơn yêu cầu; tham gia 00 phiên họp xem xét giải quyết khiếu nại, kiến nghị; ban hành 00 kiến nghị đối với quyết định của Tòa án, ...).

6.2. Công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động

a. Án hành chính: Không phát sinh.

* **Công tác kiểm sát việc ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:** Tổng số việc VKS nhận thông báo thụ lý: 05 việc (trong đó: cũ 00 việc, mới 05 việc)

- Giao trẽ: 00 thông báo thụ lý.
- * Tổng số việc Tòa án đã giải quyết: 05 việc. Trong đó:
 - Đinh chỉ: 00 việc
 - Mở phiên họp: 05 việc (Kiểm sát viên tham gia: 05 việc)

(áp dụng: 05 đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 00 đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục; không áp dụng: 00 đối tượng)

- * Còn chưa giải quyết: 00 việc.
- * Tổng số quyết định Viện kiểm sát đã nhận được: 05 QĐ. Gồm: 05 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; 00 quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính; 00 quyết định đinh chỉ. Trong đó gửi đúng hạn: 05 quyết định.
- * Tổng số quyết định Viện kiểm sát đã kiểm sát: 05 quyết định.

b. Án lao động:

- Viện kiểm sát thụ lý kiểm sát 05 vụ; trong đó số cũ 02 vụ, mới: 03 vụ.
- Tòa án đã giải quyết 02 vụ; trong đó:
 - + Xét xử: 02 vụ, VKS tham gia 02 phiên tòa
 - * Phiên tòa rút kinh nghiệm: 01 vụ.
 - + Đinh chỉ: 00 vụ.
 - + Quyết định công nhận sự thỏa thuận: 00 vụ
- Tồn: 03 vụ.

c. Án kinh doanh thương mại

- + Tồn cũ: 10 vụ
- + Thụ lý mới: 02 vụ
- + Tổng thụ lý: 12 vụ
- + Giải quyết: 02 vụ . Trong đó: +Xét xử: 02 vụ; (số vụ kiểm sát viên tham gia phiên tòa: 02 vụ).
- + Còn lại: 10 vụ

- + Quá hạn: 0 vụ
- + Tạm đình chỉ: 0 vụ

6.3. Công tác kiểm sát việc giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật: Không phát sinh số liệu

7. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- Tổng số phải thi hành là: 843 việc / 149.463.820.000 đồng. Trong đó:
 - + Cũ: 610 việc / 109.757.335.000 đồng.
 - + Mới: 239 việc / 39.752.423.000 đồng.
 - Ủy thác: 06 việc/ 45.938.000 đồng.
 - Đình chỉ: 05 việc/ 1.260.064.000 đồng
 - Hoãn: 02 việc/ 268.314.000 đồng
 - Tạm đình chỉ: 18 việc/ 14.305.799.000 đồng
 - Đã thi hành xong: 154 việc / 18.412.768.000 đồng.
 - Còn phải thi hành: 684 việc / 129.790.988.000 đồng (trong đó chưa có điều kiện thi hành: 135 việc/ 54.305.480.000 đồng; sổ theo dõi riêng: 92 việc/ 12.505.012.000 đồng).
- Kết hợp với Phòng 11 - VKSND tỉnh Bình Dương kiểm sát trực tiếp cơ quan THADS huyện Bàu Bàng, sau đó đã tính ban hành 01 kiến nghị số 17 ngày 19/01/2022 và VKS Bàu Bàng đã ban hành 01 văn bản yêu cầu số 01 ngày 19/5/2022.
 - Trong kỳ, đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án đối với 80/227 án chưa có điều kiện, chiếm 35%. Trong 06 tháng cuối năm sẽ tiến hành xác minh đủ 100% án chưa có điều kiện.

8. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

* **Về công tác tổ chức tiếp công dân:** Được tiến hành theo đúng quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo và Quy chế của Ngành. Viện kiểm sát huyện đã phân công 01 kiểm sát viên phụ trách công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, niêm yết nội quy tiếp công dân và bố trí địa điểm thuận lợi để công dân tiện liên hệ. Trong thời gian qua tổng số lượt công dân được tiếp là 03 lượt (Lãnh đạo tiếp 02 lượt, kiểm sát viên tiếp 01 lượt).

* **Công tác tiếp nhận, phân loại xử lý đơn:**

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: 02 đơn khiếu nại (lưu tin).
- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: nhận 19 đơn (12 đơn kiến nghị phản ánh, tin báo, tố giác về tội phạm 07). Xử lý như sau:

+ Chuyển đến Cơ quan điều tra 07 đơn (00 đơn khiếu nại, tin báo, tố giác về tội phạm 07 đơn). Đã giải quyết xong 05 đơn, còn tồn 02 đơn.

+ Chuyển đến Tòa án huyện 12 đơn kiến nghị phản ánh. Đã giải quyết xong 09 đơn, còn tồn 03 đơn.

Ngoài ra, Viện kiểm sát đã ban hành 01 Công văn yêu cầu Cơ quan điều tra thông báo về việc giải quyết đơn cho Viện kiểm sát.

IV. Công tác xây dựng ngành

4.1. Công tác tổ chức cán bộ

Tổ chức quán triệt, triển khai công tác xây dựng Đảng trong Ngành Kiểm sát nhân dân, xây dựng tổ chức Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh. Thường xuyên chăm lo, giáo dục bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”.

Thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch số 59/KH-VKSTC ngày 05/6/2013 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong Ngành, đổi mới mạnh mẽ hành chính tư pháp. Thực hiện tốt các quy chế nghiệp vụ, quy chế nội vụ, góp phần tăng cường trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật trong Ngành. Trong thời gian qua không có cán bộ vi phạm kỷ luật nghiệp vụ.

Củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức của cán bộ, nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của ngành;

Luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức theo kế hoạch của ngành và địa phương.

Thực hiện nghiêm túc cơ cấu biên chế, bố trí, phân công cán bộ hợp lý đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị. Luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ công chức, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý. Tuân thủ quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước và của Ngành trong công tác cán bộ.

4.2. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

Thực hiện tốt các báo cáo theo chương trình giám sát của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, tỉnh, cũng như các báo cáo phục vụ Viện trưởng họp Quốc hội.

Chủ động thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của ngành và địa phương để xác định đúng công việc trọng tâm, trọng điểm cần triển khai thực hiện, nhất là những nhiệm vụ phục vụ cho yêu cầu cải cách tư pháp, xây dựng ngành. Đổi mới

công tác quản lý, chỉ đạo điều hành; tích cực, chủ động xây dựng quy chế phối hợp trong các lĩnh vực công tác với các cơ quan tư pháp. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kịp thời nắm bắt và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn kiểm sát. Thực hiện đầy đủ Quy chế dân chủ trong ngành kiểm sát.

Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo và quản lý công tác trong ngành theo Quy chế về thông tin báo cáo, quản lý công tác trong ngành kiểm sát nhân.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, gắn chỉ tiêu thi đua với chỉ tiêu nghiệp vụ và công tác xây dựng ngành.

4.3. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước

Thực hiện nghiêm Chỉ thị 02/CT-VKSTC ngày 14/01/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Đơn vị quản lý chặt chẽ việc bảo mật thông tin trong xây dựng văn bản liên quan đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị, tuyệt đối không để lộ, lọt thông tin mật khi chưa được giải mật. Thực hiện đúng quy định về xây dựng, ban hành văn bản có nội dung bí mật nhà nước từ khâu đề xuất, trình duyệt, xác định mức độ mật, việc in sao, phát hành, tiếp nhận, bảo quản, lưu trữ tài liệu mật. Việc soạn thảo văn bản mật thực hiện trên máy tính không kết nối Internet; các văn bản mật phải chuyển qua đường cơ yếu và theo quy định của pháp luật; không được trao đổi thông tin có nội dung bí mật nhà nước trên các phương tiện liên lạc không bảo mật.

Thường xuyên quán triệt, giáo dục cán bộ, kiểm sát viên ý thức cảnh giác, bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân khi thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và việc bảo vệ bí mật nhà nước theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Viện trưởng VKSND tối cao.

4.4. Công tác tuyên truyền, công tác hậu cần, công nghệ thông tin

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 23/8/2012 của Viện trưởng VKSND Tối cao về tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong ngành Kiểm sát nhân dân; Phối hợp tốt với Phòng văn hóa thông tin của huyện để tuyên truyền về tổ chức và hoạt động của Ngành.

- Thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí tài chính.

Luôn chú trọng và nâng cao trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, kiểm tra trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách, tài sản được giao; bảo đảm các hoạt động thu, chi đúng nguyên tắc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

- Về công tác đoàn thể: Đơn vị hiện có 02 tổ chức đoàn thể là Công đoàn và Đoàn thanh niên, thời gian qua các tổ chức đoàn thể ở đơn vị hoạt động có hiệu quả và đi vào chiều sâu. Hỗ trợ các đơn vị kết nghĩa khối nông

thôn (ấp, xã) trên địa bàn huyện thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí về nông thôn mới đạt được hiệu quả thiết thực, được các tổ chức đoàn thể cấp trên đánh giá cao. Nhất là công tác tuyên truyền đã đi vào chiều sâu và thiết thực hơn.

Thời gian qua đơn vị đã tổ chức và tham gia nhiều phong trào mang tính bề nổi rất phong phú và đa dạng như: Bóng đá mini, cầu lông, hát hoa dân chủ, dã ngoại về nguồn, hiến máu tình nguyện, các phong trào đền ơn đáp nghĩa... nhân các ngày lễ lớn của dân tộc.

Công tác công nghệ thông tin, thông kê án được đơn vị thực hiện nghiêm túc, thống kê án hình sự, dân sự đầy đủ theo quy định.

4.5. Thực hiện khâu đột phá

Trên cơ sở kết quả đạt được và những hạn chế năm 2021, trong năm 2022 đơn vị chọn khâu đột phá là: Trên cơ sở kết quả đạt được và những hạn chế năm 2020, trong năm 2021 đơn vị chọn khâu đột phá là: Tăng cường kháng nghị trong lĩnh vực kiểm sát án dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính kinh doanh thương mại, lao động. Hạn chế trả điều tra bổ sung trong lĩnh vực hình sự.

Kết quả thực hiện:

- Đến nay Viện kiểm sát chưa thực hiện kháng nghị án dân sự. Tuy nhiên, trong kỳ chưa bị Hủy án về dân sự.
- Về hạn chế trả điều tra bổ sung trong lĩnh vực hình sự: trong kỳ Tòa án trả điều tra bổ sung 01 vụ - 01 bị cáo (chiếm 0.98%, do bắt được bị can truy nã) không có lỗi của Viện kiểm sát.

V. PHƯƠNG HƯỚNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

- Thực hiện tiếp công dân và trực nghiệp vụ nghiêm túc. Kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, phân loại xử lý đơn khiếu nại tố cáo của công dân. Không để tình trạng đơn thư khiếu nại tồn đọng, quá hạn, kéo dài gây bức xúc cho nhân dân.

- Tăng cường công tác kiểm sát điều tra án hình sự, kiểm sát chặt chẽ hoạt động điều tra ngay từ đầu, tránh tình trạng khởi tố oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tham gia xét xử án hình sự, nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và tranh luận tại phiên tòa không để xảy ra vi phạm thủ tục tố tụng. Kịp thời kháng nghị, kiến nghị nếu phát hiện những vi phạm, sai sót của Tòa án.

- Kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn của Cơ quan điều tra, bảo đảm việc bắt, xử lý đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật. Không để xảy ra bắt oan sai, bức cung, nhục hình, tạm giữ, tạm giam quá hạn luật định.

- Kiểm sát chặt chẽ việc thụ lý và giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động do Tòa án thụ lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tích cực nghiên cứu kiến nghị, kháng nghị bản án, quyết định dân sự có sai sót, vi phạm (nếu có).

- Kết hợp cùng Cơ quan thi hành án dân sự huyện kê biên, cưỡng chế, định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án. Nhất là các vụ việc phức tạp, án thi hành dở dang, tác động cơ quan thi hành án nhanh chóng giải quyết trong thời hạn luật định.

Trên đây là báo cáo công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp 6 tháng đầu 2022 và phương hướng 6 tháng cuối năm 2022 của Viện kiểm sát huyện Bàu Bàng-xin báo Thường trực huyện uỷ nắm bắt chỉ đạo.

Nơi nhận:

- TT.Huyện uỷ
- Chủ tịch UBND
- Lưu



Lê Văn Thảo